

Số: 506/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền tự chủ tài chính và phân loại đơn vị đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2023-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính, hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2198/TTr-SGDĐT ngày 25/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ tài chính ổn định trong thời kỳ 03 năm 2023 - 2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, chi tiết dự toán thu, chi và mức tự bảo đảm chi thường xuyên, theo biểu đính kèm.

Điều 2. Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện tự chủ tài chính theo quy định. Định kỳ hàng năm, đơn vị có trách nhiệm báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, gửi cơ quan chủ quản cấp trên, gửi Sở Tài chính theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện. / *Hàn*

Nơi nhận: *Hàn*

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hàn
Vương Quốc Tuấn




BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU, CHI NĂM 2023
PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP GIAI ĐOẠN 2023-2025
ĐƠN VỊ: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO


(Kèm theo Quyết định số: 506/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Dự toán thu, chi năm 2023			phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị	NSNN hỗ trợ 2023	
		Tổng thu xác định tự chủ (A)	Tổng chi xác định tự chủ (B)	Tỉ lệ bảo đảm chi thường xuyên (%)		NSNN hỗ trợ chi thường xuyên (chưa giảm theo NQ 19)	NSNN hỗ trợ chi thường xuyên (sau giảm trừ theo NQ19)
1	2	3	4	5 = 3/4 (%)	6	7 = 4 - 3	8
	TỔNG CỘNG					307.252	300.087
I	Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên						
1	Trường THPT Hàn Thuyên	3.762	18.523	20,31%	Nhóm 3	14.761	14.387
2	Trường THPT Hoàng Quốc Việt	2.195	11.009	19,94%	Nhóm 3	8.814	8.596
3	Trường THPT Yên Phong số 1	3.568	18.338	19,46%	Nhóm 3	14.770	14.385
4	Trường THPT Yên Phong số 2	2.419	14.268	16,95%	Nhóm 3	11.849	11.550
5	Trường THPT Lương Tài	3.400	17.040	19,95%	Nhóm 3	13.640	13.296



6	Trường THPT Lương Tài số 2	1.610	10.780	14,94%	Nhóm 3	9.170	8.942
7	Trường THPT Tiên Du số 1	2.412	17.195	14,03%	Nhóm 3	14.783	14.416
8	Trường THPT Nguyễn Đăng Đạo	2.775	13.851	20,03%	Nhóm 3	11.076	10.791
9	Trường THPT Quế Võ số 1	3.439	17.016	20,21%	Nhóm 3	13.577	13.234
10	Trường THPT Quế Võ số 2	1.856	12.877	14,41%	Nhóm 3	11.021	10.753
11	Trường THPT Quế Võ số 3	1.090	9.161	11,90%	Nhóm 3	8.071	7.877
12	Trường THPT Thuận Thành số 1	3.516	17.021	20,66%	Nhóm 3	13.505	13.154
13	Trường THPT Thuận Thành số 2	3.026	14.975	20,21%	Nhóm 3	11.949	11.637
14	Trường THPT Thuận Thành số 3	2.805	13.555	20,69%	Nhóm 3	10.750	10.490
15	Trường THPT Hàm Long	1.534	7.964	19,26%	Nhóm 3	6.430	6.278
16	Trường THPT Lý Nhân Tông	3.263	16.220	20,12%	Nhóm 3	12.957	12.638
17	Trường THPT Lý Thường Kiệt	1.732	10.628	16,30%	Nhóm 3	8.896	8.673
18	Trường THPT Lý Thái Tổ	3.775	19.436	19,42%	Nhóm 3	15.661	15.266
19	Trường THPT Ngô Gia Tự	2.723	14.806	18,39%	Nhóm 3	12.083	11.787
20	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	2.860	13.769	20,77%	Nhóm 3	10.909	10.630
21	Trường THPT Gia Bình số 1			14,36%	Nhóm 3		



		1.974	13.742			11.768	11.476
22	Trường THPT Lê Văn Thịnh	3.179	14.801	21,48%	Nhóm 3	11.622	11.318
23	Trung tâm Giáo dục TX tỉnh BN	719	6.918	10,39%	Nhóm 3	6.199	6.042
24	Trung tâm GDNN - GDTX tỉnh	884	5.198	17,01%	Nhóm 3	4.314	4.197
25	Trung tâm GDTX Thuận thành	2.130	4.908	43,40%	Nhóm 3	2.778	2.701
26	Cao đẳng Sư phạm	4.869	16.801	28,98%	Nhóm 3	11.932	11.606
II	Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên						
1	Trường THPT Chuyên Bắc Ninh	2.281	26.248	8,69%	Nhóm 4	23.967	23.967

Ghi chú:

- Số liệu dự toán thu - chi thường xuyên để xác định mức độ tự chủ tài chính trên đây, do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo theo đúng quy định của pháp luật và dự kiến về yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước, thiên tai, dịch bệnh, điều kiện KT-XH (điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 56/2022/TT-BTC).